

KẾ HOẠCH

thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị
về phát triển kinh tế tư nhân

Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (*sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 68-NQ/TW*), Ban Thường vụ Tỉnh uỷ xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Quán triệt, cụ thể hoá và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 68-NQ/TW. Đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của kinh tế tư nhân, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động. Huy động và phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị để phát triển kinh tế tư nhân nhanh, bền vững, hiệu quả.

- Xác định các nhiệm vụ, giải pháp mang tính trọng tâm, trọng điểm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện đồng bộ, có lộ trình phù hợp, phân công nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể đối với các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW. Phân đấu hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế tư nhân tỉnh Đồng Tháp đến năm 2030, định hướng đến năm 2045, gắn với quy hoạch chung của tỉnh.

- Các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền địa phương, cộng đồng doanh nghiệp, trực tiếp là người đứng đầu phải nhận thức đầy đủ, xác định rõ vai trò, trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW bảo đảm kịp thời, hiệu quả, phù hợp thực tiễn, tạo chuyển biến rõ nét trong thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2030

- Phân đấu giai đoạn 2026 - 2030 phát triển mới khoảng 22.500 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đến cuối năm 2030, có khoảng 35.000 doanh nghiệp (*trong đó, có hơn 28.000 doanh nghiệp đang hoạt động và có đóng góp cho ngân sách của tỉnh*); phân đấu đạt ít nhất 10 doanh nghiệp/ngày dân.

- Phân đấu ít nhất có 02 doanh nghiệp tư nhân của tỉnh tham gia đầy đủ vào chuỗi giá trị toàn cầu, 15 doanh nghiệp tư nhân nằm trong Top 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam theo Chương trình VNR500.

- Tốc độ tăng trưởng bình quân của khu vực kinh tế tư nhân đạt khoảng 10 -12%; phần đầu đóng góp khoảng 55 - 58% GRDP của tỉnh, khoảng 35 - 40% tổng thu ngân sách tỉnh; giải quyết việc làm cho khoảng 40 - 50% tổng số lao động trên địa bàn tỉnh; năng suất lao động tăng bình quân khoảng 8,5 - 9,5%/năm.

2. Mục tiêu đến năm 2045

Tiếp tục duy trì và phần đầu vượt các mục tiêu đề ra của giai đoạn trước; khu vực kinh tế tư nhân của tỉnh phát triển nhanh, mạnh, bền vững, chủ động tham gia vào chuỗi sản xuất, cung ứng trong nước và toàn cầu; có năng lực cạnh tranh cao trong khu vực; phần đầu đến năm 2045 có ít nhất 50.000 doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh, phần đầu đóng góp trên 60% GRDP.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân trong thực hiện mục tiêu phát triển của tỉnh

Quán triệt, tổ chức tuyên truyền, định hướng sâu rộng các nội dung của Nghị quyết số 68-NQ/TW và Kế hoạch này tới cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh để tạo sự thống nhất cao về nhận thức, khơi dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp, khích lệ mô hình tốt, cách làm hay để thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân.

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ.

- *Thời gian thực hiện:* Trong tháng 11/2025.

2. Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính, góp phần hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách; bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

2.1. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, góp phần hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách

Tiếp tục đổi mới tư duy quản lý nhà nước, chuyển từ “quản lý - kiểm soát” sang “đồng hành - phục vụ, kiến tạo phát triển”, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, xem doanh nghiệp là đối tượng phục vụ; giảm thiểu sự can thiệp và xoá bỏ các rào cản hành chính, cơ chế “xin - cho”, tư duy “không quản được thì cấm”.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; nghiên cứu, ứng dụng hiệu quả khoa học, công nghệ, chuyên đổi số (*trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, ...*) trong thực hiện các quy trình, thủ tục hành chính, hiện đại hoá nền công vụ, nâng cao hiệu quả và minh bạch trong quản lý hành chính công. Phần đầu 90% kiến nghị phát sinh được giải quyết ngay trong tháng. Rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và thủ tục hành chính nội bộ,

bảo đảm giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và nghiên cứu tiếp tục đề xuất cắt giảm trong những năm tiếp theo. Triển khai thực hiện hiệu quả chính sách của Trung ương về bãi bỏ lệ phí môn bài; miễn thuế thu nhập doanh nghiệp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong 03 năm đầu thành lập.

Xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu về kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh để phục vụ cho công tác đánh giá, đề xuất mục tiêu phát triển phù hợp cho từng giai đoạn.

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Uỷ ban nhân dân tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Trong năm 2025 và thường xuyên hằng năm.

Thực hiện rà soát, đánh giá toàn diện các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh trong phạm vi ngành, lĩnh vực, thẩm quyền, địa bàn quản lý để kịp thời sửa đổi, điều chỉnh bổ sung bảo đảm hiệu quả, phù hợp, đồng bộ, tạo động lực phát triển kinh tế tư nhân. Bên cạnh đó, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các quy định chồng chéo, bất cập, gây cản trở hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh của khu vực kinh tế tư nhân.

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Uỷ ban nhân dân tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Trong quý I/2026.

2.2. Bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tự do kinh doanh, quyền tài sản, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

Rà soát, thực thi hiệu quả quy định pháp luật về bảo vệ quyền sở hữu tài sản, trong đó có quyền sở hữu trí tuệ và tài sản vô hình; giảm thiểu rủi ro pháp lý; thực hiện thanh toán dứt điểm các hợp đồng đang nợ đọng (*nếu có*), chấm dứt tình trạng chiếm dụng vốn của doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

Chấm dứt tình trạng thanh tra, kiểm tra chồng chéo, trùng lặp, kéo dài, không cần thiết; bảo đảm nguyên tắc chỉ thực hiện thanh tra, kiểm tra mỗi năm 1 lần đối với doanh nghiệp, trừ trường hợp có bằng chứng rõ ràng về việc doanh nghiệp vi phạm; xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng thanh tra, kiểm tra chuyên ngành để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp.

Nghiên cứu xây dựng hệ thống dữ liệu và công cụ trí tuệ nhân tạo cảnh báo sớm cho các doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các nguy cơ vi phạm pháp luật. Ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số trong hoạt động thanh tra, kiểm tra trực tuyến. Công bố công khai kế hoạch kiểm tra để cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh biết, phối hợp thực hiện.

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Uỷ ban nhân dân tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Trong quý I/2026.

2.3. Tuân thủ nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm

Quán triệt nguyên tắc trong quá trình điều tra, xử lý các sai phạm, vụ việc về dân sự kinh tế, ưu tiên áp dụng các biện pháp về dân sự, kinh tế, hành chính trước, cho phép các doanh nghiệp, doanh nhân được chủ động khắc phục sai phạm, thiệt hại. Trường hợp thực tiễn áp dụng pháp luật có thể dẫn đến xử lý hình sự hoặc không xử lý hình sự thì kiên quyết không áp dụng xử lý hình sự. Trường hợp đến mức xử lý hình sự thì ưu tiên các biện pháp khắc phục hậu quả kinh tế trước và là căn cứ quan trọng để xem xét các biện pháp xử lý tiếp theo. Không hồi tố các quy định pháp luật để xử lý bất lợi cho doanh nghiệp. Đối với các vụ việc thiếu chứng cứ, chứng cứ không rõ ràng phải sớm có kết luận, tránh ảnh hưởng đến uy tín, hoạt động sản xuất kinh doanh bình thường của doanh nghiệp, doanh nhân. Bảo đảm nguyên tắc suy đoán vô tội trong quá trình điều tra, xét xử các vụ án.

Bảo đảm việc niêm phong, kê biên tạm giữ, phong toả tài sản liên quan đến vụ việc, vụ án phải theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, phạm vi, không xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức; bảo đảm giá trị niêm phong, kê biên, tạm giữ, phong toả tương ứng với dự kiến hậu quả thiệt hại trong vụ án.

Phân biệt rõ tài sản hình thành hợp pháp với tài sản có được từ hành vi vi phạm pháp luật, tài sản khác liên quan đến vụ án; giữa tài sản, quyền, nghĩa vụ của doanh nghiệp của cá nhân những người quản lý trong doanh nghiệp. Cho phép sử dụng hợp lý các biện pháp cần thiết để bảo đảm giá trị tài sản liên quan đến vụ án, giảm thiểu tác động của điều tra đến hoạt động sản xuất - kinh doanh, sau khi có ý kiến thống nhất của các cơ quan tố tụng và không ảnh hưởng đến hoạt động điều tra.

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Đảng uỷ Công an tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Trong năm 2025.

3. Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, nhân lực chất lượng cao, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ

3.1. Tăng cường cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh cho kinh tế tư nhân

Đẩy mạnh chuyển đổi số, tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh; thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực đất đai; công khai, minh bạch và chủ động cung cấp thông tin tới doanh nghiệp; ứng dụng hiệu quả chuyển đổi số để cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai.

Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án vướng thủ tục, chậm tiến độ; đưa vào khai thác nguồn lực đất đai bị lãng phí, đất công, trụ sở cơ quan không sử dụng, đất trong các vụ việc tranh chấp, vụ án kéo dài. Rà soát nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương để có phương án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh.

Tập trung huy động các nguồn lực đầu tư, đẩy nhanh tiến độ xây dựng kết cấu hạ tầng các khu, cụm công nghiệp để thu hút đầu tư. Trong đó: Tập trung hoàn thiện hạ tầng, đẩy nhanh tiến độ lấp đầy các khu công nghiệp Long Giang, Tân Phước 1, Bình Đông và các Cụm công nghiệp Gia Thuận 1, 2, Thạnh Tân. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư hiện đại hoá và mở rộng các Khu công nghiệp Tân Kiều, Sông Hậu 2, Cao Lãnh III, Hoà Tân và các cụm công nghiệp An Hoà, Tân Lập, Mỹ Hiệp, Trường Xuân, Quảng Khánh. Tăng diện tích đất công nghiệp, đầu tư hạ tầng, thu hút đầu tư phát triển khu vực công nghiệp Tân Phước và khu vực công nghiệp Gò Công, khu công nghiệp Soài Rạp.

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Uỷ ban nhân dân tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Trong năm 2025 và quý I/2026.

Rà soát, ban hành chính sách sử dụng ngân sách địa phương để hỗ trợ chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ, trên cơ sở yêu cầu, các chủ đầu tư dành một phần quỹ đất đã đầu tư cho các doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê theo quy định.

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Đảng uỷ Hội đồng nhân dân tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Trong năm 2026.

3.2. Đẩy mạnh và đa dạng hoá nguồn vốn cho kinh tế tư nhân

Ưu tiên một phần nguồn tín dụng thương mại để dành cho doanh nghiệp tư nhân, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo vay để đầu tư máy móc, thiết bị, công nghệ mới, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và tín dụng xuất khẩu, tín dụng theo chuỗi cung ứng.

Rà soát, đánh giá hoạt động Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa của tỉnh, hoàn thiện mô hình tổ chức, cơ chế vận hành và phương thức hỗ trợ phù hợp với tình hình thực tiễn, tiếp tục triển khai hiệu quả Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Quỹ Phát triển khoa học và Công nghệ tỉnh. Nghiên cứu thành lập Quỹ Đầu tư mạo hiểm và mời gọi sự tham gia, hợp tác của các tổ chức tài chính, các doanh nghiệp.

Xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ với các tổ chức tín dụng, ngân hàng, tạo điều kiện tăng cường cho vay đối với doanh nghiệp nhỏ, vừa và hộ kinh doanh.

Xây dựng chương trình hỗ trợ cho doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao năng lực quản trị, quản lý tài chính minh bạch, bảo đảm theo quy định. Tổ chức hướng dẫn, tư vấn, phổ biến cho doanh nghiệp về công tác quản trị, tài chính, góp phần nâng cao uy tín doanh nghiệp, tăng cường khả năng tiếp cận vốn tín dụng, quỹ đầu tư và các nguồn lực tài chính hợp pháp khác.

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Uỷ ban nhân dân tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Trong quý I/2026.

3.3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân

Tập trung các nguồn lực phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trường cao đẳng, đại học có chất lượng cao, ưu tiên các ngành nghề trọng điểm, có thế mạnh, phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp, định hướng phát triển kinh tế - xã hội tỉnh. Khuyến khích phát triển các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài, nhân rộng, chuyển giao các chương trình đào tạo tiên tiến phục vụ phát triển kinh tế tư nhân.

Tổ chức triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng giám đốc điều hành trên địa bàn tỉnh theo chương trình đào tạo, bồi dưỡng 10.000 giám đốc điều hành của Trung ương; thúc đẩy chương trình giáo dục, đào tạo các kỹ năng sáng tạo, STEM, ngoại ngữ, kỹ năng số trong tất cả các bậc học đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khơi dậy và khuyến khích tinh thần khởi nghiệp trong học sinh, sinh viên.

Xây dựng chương trình hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho khu vực kinh tế tư nhân, đề xuất phương án huy động, sử dụng các nguồn lực hợp pháp để triển khai các chương trình đào tạo phát triển nguồn nhân lực.

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Uỷ ban nhân dân tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Trong quý I/2026.

4. Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân

Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 13/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Thực hiện hỗ trợ theo quy định việc đầu tư mua sắm máy móc, đổi mới công nghệ, chi phí thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững, tuần hoàn thông qua cơ chế khấu trừ thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc tài trợ qua các quỹ.

Xây dựng phương án khai thác và vận hành có hiệu quả dự án đầu tư Không gian Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Tháp. Quy hoạch, xây dựng các khu, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại các đô thị lớn của tỉnh để hình thành chuỗi không gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Uỷ ban nhân dân tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên hằng năm

5. Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI

- Xây dựng các chuỗi liên kết doanh nghiệp theo cụm ngành, chuỗi giá trị. Nghiên cứu, chọn lựa một số doanh nghiệp mạnh trong các ngành chủ lực (*công nghiệp hỗ trợ, sản xuất chế tạo điện tử, kim loại; chế biến nông thủy sản; may mặc...*) để xây dựng lực lượng doanh nghiệp “đầu tàu” dẫn dắt các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh.

- Đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các chính sách hỗ trợ của các ngành, lĩnh vực để hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cấp, đổi mới chương trình xúc tiến thương mại của tỉnh; hỗ trợ kết nối giữa doanh nghiệp trong tỉnh với doanh nghiệp ngoài tỉnh, doanh nghiệp FDI tại các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế trọng điểm trong và ngoài tỉnh. Hỗ trợ doanh nghiệp đạt các chứng chỉ, chứng nhận đáp ứng tiêu chuẩn ngành theo yêu cầu của thị trường xuất khẩu, tham gia chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng.

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Uỷ ban nhân dân tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên hằng năm.

6. Hình thành và phát triển các doanh nghiệp lớn và vừa, các tập đoàn kinh tế tư nhân

Mở rộng sự tham gia của doanh nghiệp vào các dự án quan trọng của tỉnh; nghiên cứu áp dụng chính sách đặt hàng, đấu thầu hạn chế hoặc chỉ định thầu để khuyến khích khu vực kinh tế tư nhân cùng tham gia các lĩnh vực, dự án trọng điểm.

Bố trí, huy động, lồng ghép nguồn lực, tham gia triển khai Chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong, Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global) theo lĩnh vực, địa bàn quản lý.

Nghiên cứu các chính sách, cơ chế cụ thể để hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển, đặc biệt là các tập đoàn kinh tế tư nhân có quy mô lớn, có vai trò dẫn dắt trong ngành hoặc chuỗi giá trị.

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Uỷ ban nhân dân tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên hằng năm.

7. Hỗ trợ hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

Xây dựng, triển khai hiệu quả chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh, các giải pháp khuyến khích, hỗ trợ hộ kinh doanh phát triển chuyển đổi thành doanh nghiệp.

Tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nhằm hỗ trợ pháp lý, nâng cao nhận thức pháp luật, phòng ngừa rủi ro và xây dựng văn hoá kinh doanh minh bạch.

Tăng cường các kênh đối thoại, gỡ gỡ doanh nghiệp, xây dựng chương trình phối hợp công tác, tập trung tiếp nhận và giải quyết kịp thời các đề xuất, kiến nghị của các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Uỷ ban nhân dân tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Trong quý I/2026 và duy trì thường xuyên hằng năm.

8. Đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nhân tham gia quản trị đất nước

Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới. Xây dựng đội ngũ doanh nhân có đạo đức, văn hoá kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc, có trách nhiệm xã hội, đề cao tinh thần thượng tôn pháp luật.

Kịp thời tôn vinh, biểu dương, khen thưởng các doanh nhân, doanh nghiệp điển hình, tiên tiến, kinh doanh hiệu quả, bền vững, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động vì cộng đồng.

Thiết lập mối quan hệ giữa các cấp uỷ đảng, chính quyền với doanh nghiệp chặt chẽ, thực chất, chia sẻ, cởi mở, chân thành, kịp thời giải quyết các vấn đề vướng mắc cho doanh nghiệp tư nhân theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, báo cáo cấp có thẩm quyền đối với những vấn đề vượt thẩm quyền; thực hiện cơ chế đối thoại định kỳ giữa lãnh đạo tỉnh với cộng đồng doanh nghiệp.

Củng cố, nâng cao vai trò, chức năng, nhiệm vụ, hiệu quả hoạt động của các hiệp hội, hội, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, doanh nhân để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp, doanh nhân.

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Uỷ ban nhân dân tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên hằng năm.

Nghiên cứu giải pháp phát triển tổ chức đảng trong khu vực kinh tế tư nhân; tạo điều kiện thuận lợi để phát hiện, bồi dưỡng và kết nạp quần chúng là doanh nhân ưu tú vào Đảng.

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Ban Tổ chức Tỉnh uỷ.

- *Thời gian thực hiện:* Trong tháng 12/2025.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh quán triệt, tuyên truyền sâu rộng và triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung Nghị quyết số 68-NQ/TW và Kế hoạch này phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình tại đơn vị, địa phương, gắn với trách nhiệm người đứng đầu, phân công cụ thể trách nhiệm cho từng cơ quan, đơn vị trực thuộc bảo đảm việc thực hiện kịp thời, đồng bộ, hiệu quả.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường công tác định hướng, đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền, phổ biến các chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về phát triển kinh tế tư nhân.

3. Đảng uỷ Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh về phát triển kinh tế tư nhân trên cơ sở triển khai thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt về phát triển kinh tế tư nhân của Quốc hội và Chính phủ. Tăng cường công tác giám sát việc tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh.

4. Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Uỷ ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện hiệu quả, đồng bộ các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 68-NQ/TW, các văn bản chỉ đạo của Trung ương về phát triển kinh tế tư nhân và Kế hoạch này; trong đó xác định rõ yêu cầu, nhiệm vụ tập trung thực hiện, tiến độ hoàn thành, phân công trách nhiệm cụ thể của các cơ quan, đơn vị có liên quan. Thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phát triển kinh tế tư nhân. Chỉ đạo các sở ngành, địa phương rà soát, nghiên cứu, tham mưu các cơ chế, chính sách, quy định của tỉnh để phát triển kinh tế tư nhân theo đúng tinh thần Nghị quyết số 68-NQ/TW và tình hình thực tiễn của tỉnh. Theo dõi, kiểm tra, giám sát kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW và Kế hoạch này; chủ trì tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh uỷ theo quy định.

5. Đảng uỷ cơ quan Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân; vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng cơ chế, chính sách, chương trình về phát triển kinh tế tư nhân của tỉnh.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (*báo cáo*),
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các đồng chí Tỉnh uỷ viên,
- Các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ,
- Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh,
- Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh uỷ,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ + PTH (Minh).

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Nguyễn Hải Trâm